

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VP ĐKĐĐ KHU VỰC VII

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3244 /CNKV VII

Quảng Ngãi, ngày 9 tháng 9 năm 2026

Về việc phối hợp xử lý hồ sơ đăng ký biến
động và cấp đổi Giấy CNQSD đất của bà
Lê Thị Thủy, địa chỉ thửa đất tại thôn Vạn
Trung, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND xã Nguyễn Nghiêm.

Ngày 26/02/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII (Sau đây viết tắt là Chi nhánh khu vực VII) nhận được hồ sơ đề nghị đăng ký biến động đất đai và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lê Thị Thủy, thôn Vạn Trung, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguồn gốc thửa đất:

Ngày 30/12/2008, ông Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy được UBND huyện Đức Phổ cấp Giấy CNQSD đất, số phát hành AM 850226, số vào sổ H 08183, thửa đất số 382, tờ bản đồ số 51, xã Phở Phong, diện tích 632,7m², mục đích sử dụng ONT+HNK.

Ngày 12/03/2012, nhà nước thu hồi 201m² đất HNK được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất xác nhận tại trang 4 GCN.

Ngày 25/2/2026, bà Lê Thị Thủy nhận thừa kế và tặng cho thửa đất nêu trên theo văn bản phân chia di sản thừa kế và hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được UBND xã Nguyễn Nghiêm chứng thực ngày 25/02/2026, số chứng thực 107 Quyền số 01/2026 – SCT/HĐ,GD.

Qua kiểm tra, đo đạc hiện trạng vị trí thửa đất, diện tích hiện nay đang quản lý, sử dụng là 487,9m², diện tích tăng 56,2m² so với GCN cấp năm 2008 và cạnh phía Nam và phía Tây thửa đất có thay đổi (kèm theo bản mô tả).

Căn cứ theo khoản 6 Điều 135 Luật đất đai 2024; Thủ tục số 8 Phụ Lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2025/QĐ-UBND ngày 26/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Chi nhánh khu vực VII có Văn bản kính đề nghị UBND xã Nguyễn Nghiêm kiểm tra và có ý kiến xác nhận về việc biến động ranh giới, diện tích so với Giấy chứng nhận đã cấp và tình trạng tranh chấp đất đai (có hồ sơ kèm theo).

Kính đề nghị UBND xã Nguyễn Nghiêm quan tâm phối hợp bổ sung hồ sơ đúng thời gian quy định để Chi nhánh Khu vực VII có cơ sở thực hiện giải quyết hồ sơ cho công dân.

Trong thời gian chờ ý kiến của UBND xã Nguyễn Nghiêm. Đề nghị Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tạm dừng thời gian giải quyết TTHC với hồ sơ nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả CNKV VII;
- UBND xã Nguyễn Nghiêm;
- Bà Lê Thị Thủy (được biết);
- Lưu VP (Hiệp).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Tấn Dũng

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VP ĐKĐĐ KHU VỰC VII

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3244 /CNKV VII

Quảng Ngãi, ngày 9 tháng 9 năm 2026

Về việc phối hợp xử lý hồ sơ đăng ký biến
động và cấp đổi Giấy CNQSD đất của bà
Lê Thị Thủy, địa chỉ thửa đất tại thôn Vạn
Trung, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND xã Nguyễn Nghiêm.

Ngày 26/02/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII (Sau đây viết tắt là Chi nhánh khu vực VII) nhận được hồ sơ đề nghị đăng ký biến động đất đai và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lê Thị Thủy, thôn Vạn Trung, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguồn gốc thửa đất:

Ngày 30/12/2008, ông Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy được UBND huyện Đức Phổ cấp Giấy CNQSD đất, số phát hành AM 850226, sổ vào sổ H 08183, thửa đất số 382, tờ bản đồ số 51, xã Phổ Phong, diện tích 632,7m², mục đích sử dụng ONT+HNK.

Ngày 12/03/2012, nhà nước thu hồi 201m² đất HNK được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất xác nhận tại trang 4 GCN.

Ngày 25/2/2026, bà Lê Thị Thủy nhận thừa kế và tặng cho thửa đất nêu trên theo văn bản phân chia di sản thừa kế và hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được UBND xã Nguyễn Nghiêm chứng thực ngày 25/02/2026, số chứng thực 107 Quyền số 01/2026 – SCT/HĐ,GD.

Qua kiểm tra, đo đạc hiện trạng vị trí thửa đất, diện tích hiện nay đang quản lý, sử dụng là 487,9m², diện tích tăng 56,2m² so với GCN cấp năm 2008 và cạnh phía Nam và phía Tây thửa đất có thay đổi (kèm theo bản mô tả).

Căn cứ theo khoản 6 Điều 135 Luật đất đai 2024; Thủ tục số 8 Phụ Lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2025/QĐ-UBND ngày 26/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Chi nhánh khu vực VII có Văn bản kính đề nghị UBND xã Nguyễn Nghiêm kiểm tra và có ý kiến xác nhận về việc biến động ranh giới, diện tích so với Giấy chứng nhận đã cấp và tình trạng tranh chấp đất đai (có hồ sơ kèm theo).

Kính đề nghị UBND xã Nguyễn Nghiêm quan tâm phối hợp bổ sung hồ sơ đúng thời gian quy định để Chi nhánh Khu vực VII có cơ sở thực hiện giải quyết hồ sơ cho công dân.

Trong thời gian chờ ý kiến của UBND xã Nguyễn Nghiêm. Đề nghị Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tạm dừng thời gian giải quyết TTHC với hồ sơ nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả CNKV VII;
- UBND xã Nguyễn Nghiêm;
- Bà Lê Thị Thủy (được biết);
- Lưu VP (Hiệp).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Mã Tân Dũng

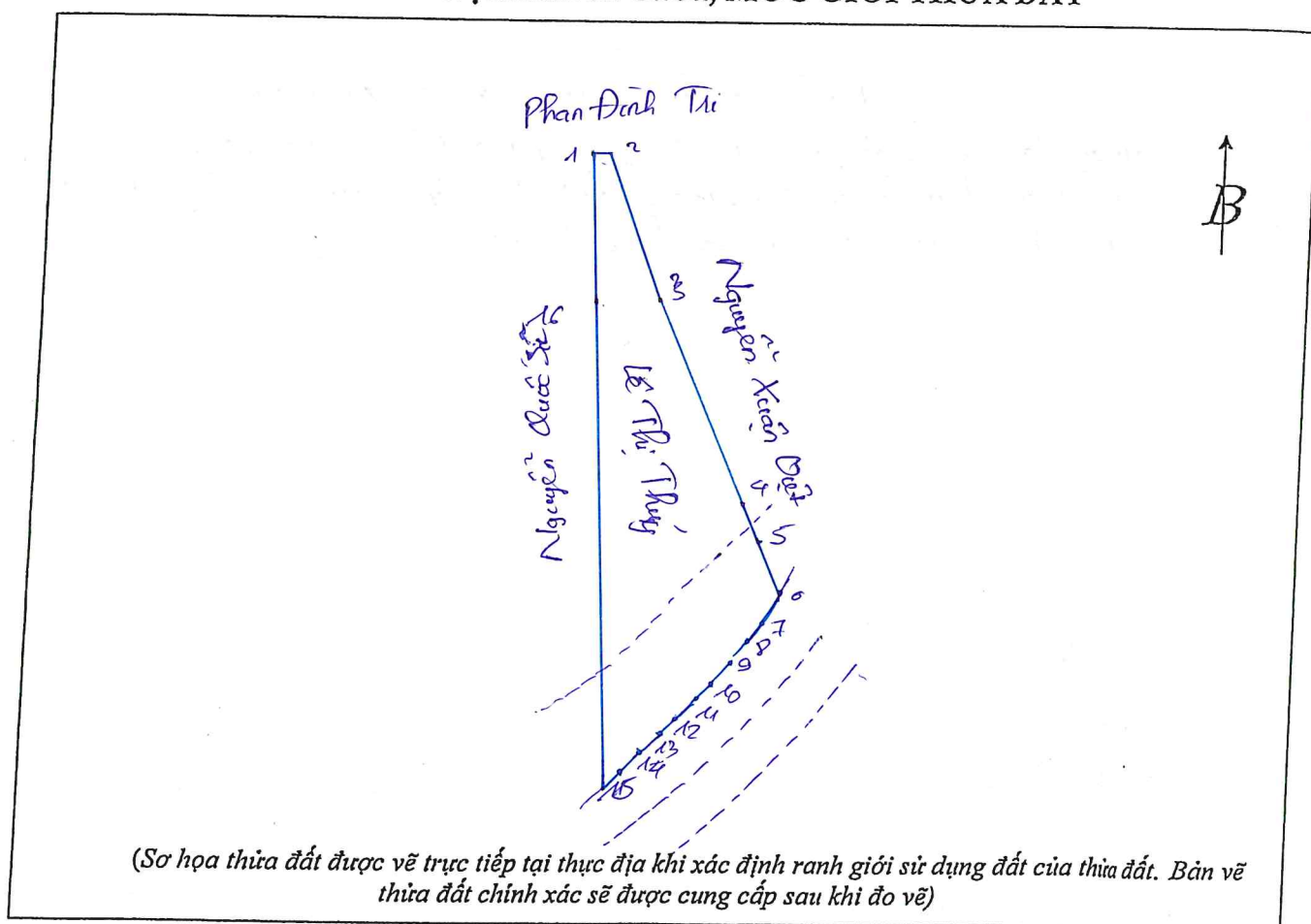
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 17 tháng 5 năm 2026, Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực VII cùng với các bên liên quan và người dẫn đặc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của bà Lê Thị Thuý đang sử dụng đất tại xã Nguyễn Ngọc Hòa, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề; ông (bà) Trần Quốc Hiệp đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1... đến điểm 2: Điểm 1 là tua bê tông theo mép ngoài đến điểm 2 là tua bê tông
- Từ điểm 2... đến điểm 3, 4, 5, 6: Điểm 2 là tua bê tông chạy theo mép tường nhà đến điểm 3, 4, 5, 6 là tua tường nhà
- Từ điểm 6... đến điểm 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15: Điểm 6 là góc tường nhà chạy theo mép vào hè đến điểm 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 là mép vào hè

- Từ điểm 15. đến điểm 16, 1. Điểm 15 là mép và là theo mép trong hàng 100
- Từ điểm đến điểm : lưu đến điểm 16, 1 là tại lộ tổng
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :
- Từ điểm đến điểm :

Người sử dụng đất/chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Phan Đình Trí			
2	Nguyễn Quốc Sĩ			
3	Nguyễn Xuân Việt			
4				
5				
6				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP

GCN (NẾU CÓ) : Ranh giới không thay đổi, cao tùy nhiên cao thừa ra
thay đổi ở các phía Tây và các phía Nam thừa đất
Tại thửa liền bên trái không có tranh chấp, chủ sở hữu đất cam
đặt không mua bán không hoàn trả lại

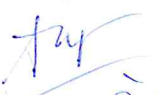
Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Lê Thị Thuý

Người dẫn đạc⁽³⁾

(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Nguyễn Duy Tây

Nhân viên VP ĐKĐĐ tỉnh

Quảng Ngãi, CN VPĐKĐĐ

Khu Vực VII

(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Trần Quốc Hiệp

1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện hộ gia đình hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

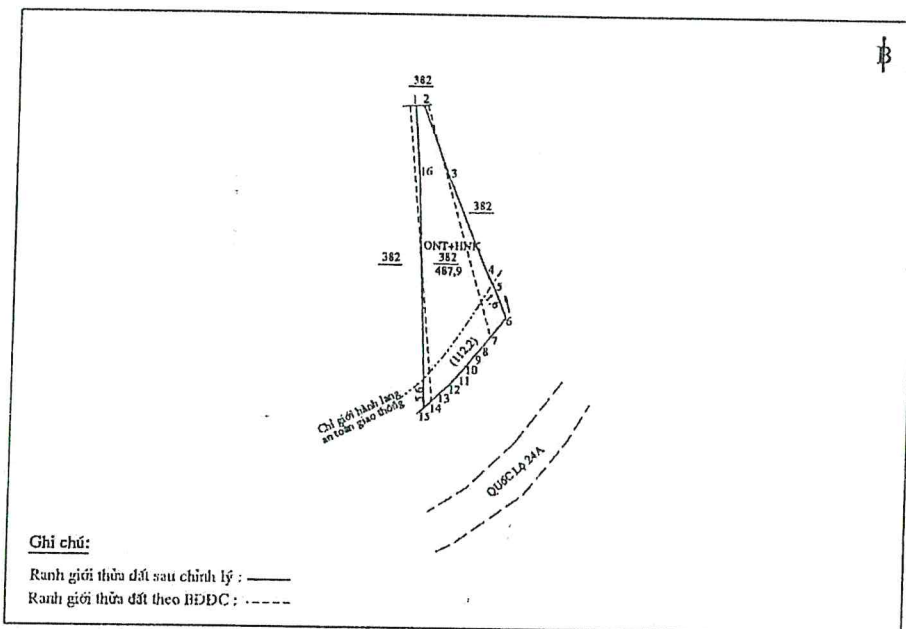
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 8 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

- Thửa đất số: 382; Tờ bản đồ số: 111; xã Nguyễn Nghiêm
loại đất ONT+HNK: 431.7m²; hình thức sử dụng (chung, riêng): Riêng
- Địa chỉ thửa đất: xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: bà Lê Thị Thủy
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCNQSD đất số phát hành AM 850226, số thửa đất 382, tờ bản đồ số 111
- Diện tích trên giấy tờ: 431.7m²; loại đất trên giấy tờ: ODT+HNK: 431.7m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: ranh giới không thay đổi
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: 487,9m², đất ONT+HNK
- Sơ đồ thửa đất:

9. Số hiệu đỉnh thửa, Kích thước cạnh:



Đỉnh	Kích thước cạnh (m)
1	
2	1.5
3	14.6
4	20.5
5	3.6
6	5.4
7	4.6
8	2.9
9	2.4
10	2.3
11	2.3
12	2.2
13	2.4
14	2.0
15	44.8
16	13.7

Lưu ý: sản phẩm này được sử dụng để thực hiện việc nộp, bổ sung hồ sơ phục vụ công tác giải quyết TTHC về đất đai, thông tin thể hiện trên bản vẽ sẽ được chuẩn xác trong quá trình giải quyết TTHC của cấp có thẩm quyền.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Người thực hiện

(Chữ ký)

Trần Quốc Hiệp



Vũ Tấn Dũng

Người sử dụng, quản lý đất (**)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất (Ký, ghi rõ họ và tên)

(Chữ ký)
Lê Thị Thủy

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN KHAI NHẬN VÀ PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

1. Chúng tôi gồm có:

- **Bà: Phạm Thị Thanh**, sinh ngày: 03/02/1940, CCCD số: 051140002877, do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày: 09/5/2021.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Quan hệ với người chết: **Mẹ ruột**

- **Bà: Lê Thị Thủy**, sinh ngày: 01/04/1974, CCCD số: 051174010341, do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày: 09/5/2021.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Quan hệ với người chết: **Vợ**

- **Ông: Nguyễn Đức Hùng**, sinh ngày: 03/08/1995, CCCD số: 051095012825, do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày: 29/12/2022.

Thường trú: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Quan hệ với người chết: **Con ruột**

- **Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung**, sinh ngày: 28/06/1999, CC số: 051199010293, do Bộ Công an cấp ngày: 29/9/2024.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Quan hệ với người chết: **Con ruột**

- **Bà: Nguyễn Bạch Liên**, sinh ngày: 14/02/2008, CCCD số: 0511308009573, do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày: 26/05/2022.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Quan hệ với người chết: **Con ruột**

2. Người chết và Di sản thừa kế:

- **Người chết: Ông: Nguyễn Quốc Sơn**, sinh năm 1970, đã chết ngày 05/11/2024.

- **Di sản thừa kế: Ông: Nguyễn Quốc Sơn** chết, để lại Di sản là các thửa đất cụ thể sau:

1. "Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất" số phát hành: AL 345899, số vào sổ: H.02676, do UBND huyện Đức Phổ cấp ngày 08/11/2006 cho **Hộ ông: Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy**. Cụ thể:

Thửa đất số 322, Tờ bản đồ số 39,

Địa chỉ thửa đất: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Diện tích: 1122 m² Bằng chữ: (Một ngàn một trăm hai mươi hai mét vuông).

Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 1122,0m².

+ Sử dụng chung: Không m²

Mục đích sử dụng đất: Đất trồng lúa.

Thời hạn sử dụng: Tiếp tục sử dụng đất đến ngày: 31/12/2072

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

Liên
Hùng-
Nhung

Chủ



(1), (2) 051308009573
Ngày 24/3/2026
Đang chờ chờ chờ

2. "Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất" số phát hành: AL 345900, số vào sổ: H.02685, do UBND huyện Đức Phổ cấp ngày 08/11/2006 cho **Hộ ông: Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy**. Cụ thể:

Thửa đất số 216, Tờ bản đồ số 50,
Địa chỉ thửa đất: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.
Diện tích: 1145 m² Bằng chữ: (Một ngàn một trăm bốn mươi lăm mét vuông).

Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 1145,0m².
+ Sử dụng chung: Không m²

Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác.

Thời hạn sử dụng: Tiếp tục sử dụng đất đến ngày: 31/12/2072

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

3. "Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất" số phát hành: AM 850226, số vào sổ: H.08183, do UBND huyện Đức Phổ cấp ngày 30/12/2008 cho **Ông: Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy**. Cụ thể:

Thửa đất số 382, Tờ bản đồ số 51,
Địa chỉ thửa đất: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.
Diện tích: 431,7 m² Bằng chữ: (Bốn trăm ba mươi một phẩy bảy mét vuông).

Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 431,7m².
+ Sử dụng chung: Không m²

Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông htoon: 100m²; Đất trồng cây hàng năm khác: 331,7m².

Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn sử dụng lâu dài, đất HNK tiếp tục sử dụng đất đến ngày: 31/12/2072

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

Ghi chú:

Có 281,5m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông.

Trước khi chết: **Ông: Nguyễn Quốc Sơn** không để lại Di chúc hoặc bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào mà những người thừa kế của **Ông: Nguyễn Quốc Sơn** phải thực hiện;

3. Những người được hưởng Di sản theo Pháp luật, thuộc hàng thừa kế thứ nhất của **Ông: Nguyễn Quốc Sơn** gồm:

- Ông: Nguyễn Sen (là cha của **Ông: Nguyễn Quốc Sơn**), sinh năm: 1923, chết năm 2004.

- Bà: Phạm Thị Thanh) là mẹ **Ông: Nguyễn Quốc Sơn**;

Bà: Lê Thị Thủy (là vợ của **Ông: Nguyễn Quốc Sơn**)

Các con của ông gồm có: Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Thị Hồng Nhung, Nguyễn Bạch Liên).

- Ngoài ra, **Ông: Nguyễn Quốc Sơn** không còn ai là vợ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi nào khác.

4. Phân chia Di sản:

Hôm nay, chúng tôi thỏa thuận về việc phân chia Di sản thừa kế của **Ông: Nguyễn Quốc Sơn**, như sau:



Lên
Hùng
Nhung

Khuyến

- Bằng văn bản này, chúng tôi: Phạm Thị Thanh, Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Thị Hồng Nhung, Nguyễn Bạch Liên xin tặng cho phần quyền sử dụng đất được hưởng thừa kế và phần quyền sử dụng đất được cấp chung trong hộ cho Bà Lê Thị Thủy (có Hợp đồng tặng cho kèm theo).

- Cũng bằng văn bản này, tôi: Lê Thị Thủy, xin nhận phần thừa kế Di sản của Ông: Nguyễn Quốc Sơn và phần tặng cho của Phạm Thị Thanh, Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Thị Hồng Nhung, Nguyễn Bạch Liên như đã nêu trên.

Bà: Lê Thị Thủy trọn quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

5. Lời cam đoan:

Chúng tôi xin cam đoan:

Trước và trong khi xác lập văn bản này, chúng tôi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, với tinh thần minh mẫn và hoàn toàn tự nguyện, không có sự đe dọa, ép buộc hoặc lừa dối nào.

Chúng tôi, những người có tên nói trên, xin cam đoan rằng điều mà chúng tôi đã khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không giấu người thừa kế. Nếu sai hoặc sau này còn có ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là những người thừa kế hợp pháp của Ông: Nguyễn Quốc Sơn thì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình ra để bảo đảm cho lời khai này.

Bằng những lời cam đoan nói trên, đối chiếu với các qui định của pháp luật về thừa kế, chúng tôi khẳng định: Chỉ có chúng tôi là những người được hưởng thừa kế Di sản nói trên của Ông: Nguyễn Quốc Sơn. Chúng tôi xin cam đoan: Thực hiện đầy đủ việc nộp thuế, lệ phí về việc phân chia thừa kế nêu trên và thực hiện đăng ký sang tên quyền sử dụng, sở hữu tài sản theo đúng quy định của Pháp luật;

Văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác;

Chúng tôi đã đọc văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế, đồng ý toàn bộ nội dung văn bản và đồng ký tên vào văn bản này./.

Những người thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế.

(Ký ghi rõ họ tên)

Liên

Nguyễn Bạch Liên

Hùng

Nguyễn Đức Hùng

Nhung

Nguyễn Thị Hồng Nhung

Thủy

Lê Thị Thủy



Handwritten notes and stamps on the right margin.

**LỜI CHỨNG, CHỨNG THỰC
VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN**

Hôm nay, ngày 25 tháng 02 năm 2026 (Ngày hai mươi lăm, tháng hai, năm hai ngàn không trăm hai mươi sáu)

Tại Ủy ban Nhân dân Xã Nguyễn Nghiêm,

Tôi: **Huỳnh Thanh Thao** – Phó Chủ tịch UBND Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

- Bà: **Phạm Thị Thanh**, CCCD số: 051140002877,
- Bà: **Lê Thị Thủy**, CCCD số: 051174010341,
- Ông: **Nguyễn Đức Hùng**, CCCD số: 051095012825
- Bà: **Nguyễn Thị Hồng Nhung**, CC số: 051199010293,
- Bà: **Nguyễn Bạch Liên**, CCCD số: 0511308009573.

Các Ông/Bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế nào và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người thỏa thuận phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận phân chia di sản và đã cùng ký/điểm chỉ vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản này trước mặt bà **Đặng Thị Thúy Thanh** là người tiếp nhận hồ sơ.

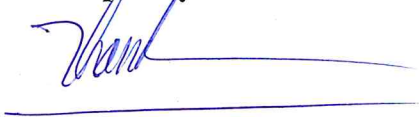
Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được lập thành 05 bản chính (mỗi bản gồm có 04 tờ, 04 trang – kể cả trang chứng thực),

Cấp cho những người có tên trong văn bản mỗi người 01 bản chính;

Lưu tại UBND xã 01 bản chính.

Số: 107, quyển số: 01/2026 SCT/HĐ,GD

Người tiếp nhận hồ sơ



Đặng Thị Thúy Thanh

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Thao

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Căn cứ Luật đất đai 2024

Chúng tôi gồm có:

1. Bên tặng cho (Sau đây gọi là bên A)

Hộ ông: Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy gồm có các thành viên sau:
(Nguyễn Quốc Sơn, Lê Thị Thủy, Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Thị Hồng Nhung, Nguyễn Bạch Liên).

- Ông: Nguyễn Đức Hùng, sinh ngày: 03/08/1995, CCCD số: 051095012825, do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày: 29/12/2022.

Thường trú: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh ngày: 28/06/1999, CC số: 051199010293, do Bộ Công an cấp ngày: 29/9/2024.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà: Nguyễn Bạch Liên, sinh ngày: 14/02/2008, CCCD số: 0511308009573, do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày: 26/05/2022.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bên nhận tặng cho (sau đây gọi là bên B)

- Bà: Lê Thị Thủy, sinh ngày: 01/04/1974, CCCD số: 051174010341, do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày: 09/5/2021.

Thường trú: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Phần quyền sử dụng đất số phát hành: AL 345899, số vào sổ: H.02676, do UBND huyện Đức Phổ cấp ngày 08/11/2006 cho Hộ ông: Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy. Cụ thể:

Thửa đất số 322, Tờ bản đồ số 39,

Địa chỉ thửa đất: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Diện tích: 1122 m² Bằng chữ: (Một ngàn một trăm hai mươi hai mét vuông).

Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 1122,0m².

+ Sử dụng chung: Không m²

Mục đích sử dụng đất: Đất trồng lúa.

Thời hạn sử dụng: Tiếp tục sử dụng đất đến ngày: 31/12/2072

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

Nhung

Liên

Huân

Chung

2. Phần quyền sử dụng đất số phát hành: AL 345900, số vào sổ: H.02685, do UBND huyện Đức Phổ cấp ngày 08/11/2006 cho **Hộ ông: Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy**. Cụ thể:

Thửa đất số 216, Tờ bản đồ số 50,

Địa chỉ thửa đất: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi.

Diện tích: 1145 m² Bằng chữ: (Một ngàn một trăm bốn mươi lăm mét vuông).

Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 1145,0m².
+ Sử dụng chung: Không m²

Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác.

Thời hạn sử dụng: Tiếp tục sử dụng đất đến ngày: 31/12/2072

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm UBND xã chứng thực.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a. Thửa đất không có tranh chấp;

b. Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

Chú ý

Nhung

Liên

11.11.2024

c. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 Hợp đồng này là bản chính duy nhất;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Đã tìm hiểu kỹ về tình trạng pháp lý quyền sử dụng đất trước khi nhận tặng cho;

2.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

CÁC THỎA THUẬN KHÁC

Hai bên cam kết đã xem xét, tìm hiểu kỹ về tình trạng pháp lý cũng như thực tế và cùng xác nhận thửa đất tặng cho là có thật, đúng đặc điểm như đã mô tả trong hợp đồng và không đề nghị xác minh.

Hai bên cam kết tự chịu trách nhiệm pháp lý trong trường hợp quyền sử dụng đất có tranh chấp, bị kê biên để thi hành án hoặc để chấp hành quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền, dùng để bảo đảm nghĩa vụ hoặc vi phạm những cam kết tại Điều 5, và không khiếu nại gì về việc chứng nhận này trong các trường hợp đã nêu trên.

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

2. Từng bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng, đã ký Hợp đồng này trước mặt của tôi.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký quyền sử dụng đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất có thẩm quyền. /

BÊN TẶNG CHO

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nhung

Nguyễn Thị Hồng Nhung

liên

Nguyễn Bạch Liên

Ang.

Nguyễn Đức Hưng

BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO

(Ký và ghi rõ họ tên)

Chị

Lê Chi Chuyền

LỜI CHỨNG, CHỨNG THỰC HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH

Hôm nay, ngày 25 tháng 02 năm 2026 (Ngày hai mươi lăm, tháng hai, năm hai ngàn không trăm hai mươi sáu).

Tại Ủy ban Nhân dân Xã Nguyễn Nghiêm.

Tôi: **Huỳnh Thanh Thao** – Phó chủ tịch UBND Xã Nguyễn Nghiêm, Tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

Bên A: (Bên tặng cho)

- Ông: **Nguyễn Đức Hùng**, CCCD số: 051095012825

- Bà: **Nguyễn Thị Hồng Nhung**, CC số: 051199010293,

- Bà: **Nguyễn Bạch Liên**, CCCD số: 0511308009573.

Bên B: (Bên nhận tặng cho)

- Bà: **Lê Thị Thủy**, CCCD số: 051174010341,

Các bên tham gia hợp đồng cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của hợp đồng.

Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, các bên tham gia hợp đồng minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng và đã ký/điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt bà Đặng Thị Thúy Thanh là người tiếp nhận hồ sơ.

Hợp đồng này được lập thành 05 bản chính (mỗi bản gồm 04 tờ, 04 trang) kể cả trang chứng thực, cấp cho:

+ Bên A 01 bản chính;

+ Bên B 01 bản chính;

+ Lưu tại UBND xã 01 bản chính.

Số: 107, Quyển số 01/2026 SCT/HĐ,GD

Người tiếp nhận hồ sơ



Đặng Thị Thúy Thanh

PHÓ CHỦ TỊCH


Huỳnh Thanh Thao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ: H48.103.24.9-260226-0039

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 2 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm LÊ THỊ THỦY

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 26/02/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 25/03/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận: BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm..... (Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

+ -

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TN & TKQ CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU VỰC VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: H48.103.24.9-260226-0039



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Tiếp nhận hồ sơ của: **LÊ THỊ THỦY**
Địa chỉ: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: thôn vạn trung, Xã Nguyễn Nghiêm, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0
Số điện thoại của người được ủy quyền: 0985094567
Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm **LÊ THỊ THỦY**

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18	Bản chính	1
2	1. Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	Bản chính	1
3	Hợp đồng hoặc văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
4	- Văn bản về việc đại diện theo quy định của pháp luật về dân sự đối với trường hợp thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất thông qua người đại diện;	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 18 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 15 giờ 41 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 07 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 03 năm 2026

Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực VII

Ghi chú: THỪA KẾ (CHƯA BAO GỒM THỜI GIAN THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH)

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN NGỌC ANH

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trương Thị Ngọc Huyền

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



BẢNG KÊ THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Họ và tên

LÊ THỊ THỦY

Mã hồ sơ

H48.103.24.9.260226-0039

Địa chỉ thửa đất: Thôn Vạn Trung, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi

THỪA KẾ					
STT	TÊN GIẤY TỜ	LOẠI GIẤY TỜ		SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
		Bản chính	Bản sao		
1	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	x		1	
2	Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản liên với đất Mẫu 18	x		1	
3	Đơn xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông nghiệp Mẫu số 09	x		1	
4	Phiếu yêu cầu cung cấp dịch vụ đo đạc				
5	Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế	x		1	
6	Văn bản từ chối di sản thừa kế				
7	Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất				
8	Giấy ủy quyền	x		1	
9	Hợp đồng ủy quyền				
10	Các tờ khai thuế	x		1	
11	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	x		1	
12	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	x		1	
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
21					

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Khu vực VII ⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên⁽²⁾: Bà LÊ THỊ THỦY
Sinh năm 1974

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽²⁾: CCCD số: 051174010341

c) Địa chỉ⁽²⁾: Thôn Vạn Trường, xã Nguyễn Nghiêm
thị trấn Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0985 09 4567

Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động⁽³⁾:

Nhận thừa kế, nhận tặng cho, đề nghị cấp mới
giấy chứng nhận

Tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng (do nhận chuyển quyền) m² và diện tích nhận chuyển quyền hiện nay m² đề nghị đăng ký biến động không vượt quá hạn mức đất nông nghiệp được quy định tại Điều 177 Luật Đất đai 2024, tôi cam kết nội dung kê khai nêu trên là đúng và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 25 tháng 2 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Chữ
Lê Chi Chử

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai....." nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri), trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

- Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ vào các văn bản pháp hiện hành.

....., ngày...25 tháng...2 năm 2026; chúng tôi gồm có:

I. BÊN ỦY QUYỀN:

Họ tên: **LÊ THỊ THỦY**, sinh ngày: **01/04/1974**.

Địa chỉ: Thôn Vạn Trung, Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi

Số CCCD: 051174010341, Cấp năm: 2021, Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Quốc tịch: Việt Nam

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Họ tên: **NGUYỄN NGỌC ANH**, Sinh ngày: **01/01/1967**

Địa chỉ: Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi

Số CCCD: **051067018573**, Cấp năm 2021, Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Quốc tịch: Việt Nam.

III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai khu vực VII để nộp, rút, điều chỉnh, nhận kết quả hồ sơ thừa kế, tặng cho QSDĐ và nhận thông báo thuế.

IV. CAM KẾT

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.
- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành bản, mỗi bên giữ bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Chị
Lê Thị Thủy

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Ngọc Anh
Nguyễn Ngọc Anh

**LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC CHỮ KÝ
CỦA MỘT NGƯỜI TRONG MỘT GIẤY TỜ**

Ngày 25 tháng 02 năm 2026 (Ngày hai mươi lăm, tháng hai, năm hai ngàn không trăm hai mươi sáu).

Tại Ủy ban Nhân dân Xã Nguyễn Nghiêm.

Tôi **Đặng Thị Thúy Thanh**, là chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND Xã Nguyễn Nghiêm, Tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

- Bà: **Lê Thị Thủy**, CCCD số: **051174010341**

Cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký/áp chỉ vào giấy tờ, văn bản này trước mặt tôi.

Số chứng thực: **189** quyền số **01/2026** SCT/CK,CD

**TUQ. CT UBND XÃ
CV. HĐND VÀ UBND**



Đặng Thị Thúy Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: LÊ THỊ THÚY

[05] Mã số thuế (nếu có):

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): 051174010341

[06.1] Ngày cấp: 05-5-2021 [06.2] Nơi cấp: CCS Q. LHC V.T.T.X.H

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam):

[07.1] Ngày cấp: [07.2] Nơi cấp:

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Xã Nguyễn Ngọc仁

[09] Quận/huyện: [10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 09.85.09.4567 [12] Email:

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế (nếu có):

[15] Địa chỉ:

[16] Quận/huyện: [17] Tỉnh/Thành phố:

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):

[21] Mã số thuế (nếu có):

[22] Địa chỉ:

[23] Quận/huyện: [24] Tỉnh/Thành phố:

[25] Điện thoại: [26] Email:

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: [29] Ngày:

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

Giấy CNQ S.D đất

[30.1] Số AM 850.226 [30.2] Do cơ quan: UBND huyện Đức Phổ [30.3] Cấp ngày: 8-11-2006

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[31.1] Số: [31.2] Ngày:

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số: [32.2] Nơi lập: [32.3] Ngày lập:

[32.4] Cơ quan chứng thực [32.5] Ngày chứng thực:

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện:

[34] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

[35.1] Ngày cấp: [35.2] Nơi cấp:

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: UBND Xã Nguyễn Nghiêm

[36.2] Ngày lập: 25-2-2026

[36.3] Cơ quan chứng thực: UBND Xã Nguyễn Nghiêm

[36.4] Ngày chứng thực: 25-2-2026

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

☒
☐
☐
☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 382 Tờ bản đồ số (số hiệu): 51

[41.2] Địa chỉ:

[41.3] Số nhà... Toà nhà... Ngõ/hẻm... đường/phố... Thôn/xóm/ấp: Hiệp An

[41.4] Phường/xã: Nguyễn Nghiêm

[41.5] Quận/huyện:

[41.6] Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1: ONT Vị trí 1: Diện tích: 150 m²

+ Loại đất 1: Vị trí 2: Diện tích: m²

...

+ Loại đất 2: HNK Vị trí 1: Diện tích: 331 m²

+ Loại đất 2: Vị trí 2: Diện tích: m²

...

[41.8] Hệ số (nếu có):

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): Nhận thừa kế

- [41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): đồng
- [42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng
- [42.1] Nhà ở riêng lẻ:
- [42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m2
- [42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m2
- [42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng
- [42.5] Nhà ở chung cư:
- [42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....
- [42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m2
- [42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m2
- [42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....
- [42.15] Năm hoàn công:.....
- [42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng
- [42.17] Nguồn gốc nhà
- Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):.....
- Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....
- [42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)
- [42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....
- [42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....
- [42.24] Diện tích xây dựng: [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m2;
- [42.26] Hệ số (nếu có):.....
- [42.27] Đơn giá:.....
- [42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

- [43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....
- [43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

- [44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

- [44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:..... đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ($[48] = [47] \times 2\%$) đồng
 [49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: $\{[49] = ([46] - [48])\}$: đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: $\{[50] = ([45] - [47] - 10.000.000) \times 10\%\}$: đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
....						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

.....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 25 tháng 2 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Chung
 Lê Chí Chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế

LÊ THỊ THUÝ

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 05.1174.01.03.41

[07] Địa chỉ:

Xã Nguyễn Văn Lâm

[08] Quận/huyện:

[09] Tỉnh/Thành phố:

Quảng Ngãi

[10] Điện thoại:

[11] Fax:

[12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:

ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất):

382

Tờ bản đồ số:

5/

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà:

Tòa nhà:

Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:

Thôn/xóm/ấp:

Văn Trung

1.2.2. Phường/xã:

Nguyễn Văn Lâm

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố

Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

Đường Quốc Lộ 24 km số 7

1.4. Mục đích sử dụng đất:

Đất QNT + HNK

1.5. Diện tích (m²):

213,17m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

Nhận Thừa kế

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

Nguyễn Quốc Sơn

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

Xã Nguyễn Văn Lâm

Tỉnh Quảng Ngãi

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày 25 tháng 2 năm 2026

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²): 2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²): Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Thị Thủy		051174010341	

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 25 tháng 2 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký

điện tử)

Chữ
 Lê Thị Thủy

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[20.1] Số giấy chứng nhận: AM 850226 [20.2] Ngày cấp: 8-11-2006

[20.3] Thửa đất số: 38.2 [20.4] Tờ bản đồ số: 54

[20.5] Diện tích: 100m² [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 100m²

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày 25 tháng 2 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

Chú
Lê Chí Chú

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh:

[29] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD:

[31] Ngày cấp: [32] Nơi cấp:

2. Thừa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: [33.4] Phường/xã/thị trấn:

[33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/Thành phố:

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thừa đất số: [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
--	--	--

...	...	...
-----	-----	-----

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày..... tháng..... năm.....
CÁN BỘ VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng..... năm.....
GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ - TỈNH QUẢNG NGÃI

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Ông: Nguyễn Quốc Sơn

Sinh năm 1970, CMND số 211322207 do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/5/2006

Địa chỉ : Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Bà: Lê Thị Thuỷ

Sinh năm 1974, CMND số 211912388 do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 28/4/1990

Địa chỉ : Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

II- Thửa đất được quyền sử dụng

- Thửa đất số : **382**
- Tờ bản đồ số : **51**
- Địa chỉ thửa đất : Xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích : **632,7 m²**
Bằng chữ : Sáu trăm ba mươi hai phẩy bảy mét vuông
- Hình thức sử dụng :
 - +Sử dụng riêng : 632,7 m²
 - +Sử dụng chung : Không m²
- Mục đích sử dụng : Đất ở nông thôn 100,0 m², đất trồng cây hàng năm khác 532,7 m²
- Thời hạn sử dụng : Đất ở nông thôn sử dụng lâu dài, đất HNK sử dụng đến tháng 12/2022
- Nguồn gốc sử dụng : Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

Có 281,5m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông

V- Sơ đồ thửa đất



Tỷ lệ: 1/2000

Ngày 30 tháng 12 năm 2008
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tham mưu

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất : H.08183

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
12/3/2012	Thu hồi 201,0m ² đất trồng cây hàng năm khác của ông Nguyễn Quốc Sơn và bà Lê Thị Thủy, để xây dựng dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24. Căn cứ tại Quyết định số 6913/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 của UBND huyện Đức Phổ./.	
12-04-2023	Tiếp tục sử dụng đất đến ngày 31/12/2072.	

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



**GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Số AM 850226